

Số: 135/2025/QĐST-HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 29 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân & gia đình thụ lý số: 83/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Phương L, sinh năm 1964.

HKTT: Phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Tạm trú: Phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Ông Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1959.

HKTT: Số D phố T, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Tạm trú: Khu đô thị Đ, đường T, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212; 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 5 Điều 27; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Q, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đỗ Phương L và ông Nguyễn Anh Đ.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Đỗ Phương L và ông Nguyễn Anh Đ xác nhận có hai con chung: Nguyễn Anh P, sinh ngày 31/01/1996, Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 05/12/2002. Hai con chung của bà L và ông Đ đã đủ 18 tuổi nên bà L và ông Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

Về tài sản chung: Bà Đỗ Phương L và ông Nguyễn Anh Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Đỗ Phương L và ông Nguyễn Anh Đ xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Đỗ Phương L được miễn án phí ly hôn sơ thẩm.

3/ Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS Q. Cầu Giấy;
- UBND Phường nơi đăng ký kết hôn
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Anh Huy

